

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1**Môn: Toán – Lớp 3****Bộ sách: Kết nối tri thức**

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Các số cần điền vào ô trống lần lượt là:

A. 42; 15

B. 42; 14

C. 40; 12

D. 40; 14

Câu 2. Quả táo cân nặng số gam là:

A. 250 g

B. 300 g

C. 350 g

D. 400 g

Câu 3. Có 286 m vải, may mỗi bộ quần áo hết 3 m vải. Hỏi có thể may nhiều nhất bao nhiêu bộ quần áo và còn thừa mấy mét vải?

A. 94 bộ quần áo và thừa 4 mét vải

B. 95 bộ quần áo và thừa 1 mét vải

C. 96 bộ quần áo

D. 95 bộ quần áo và thừa 2 mét vải

Câu 4. $\frac{1}{4}$ số quả dưa hấu là:

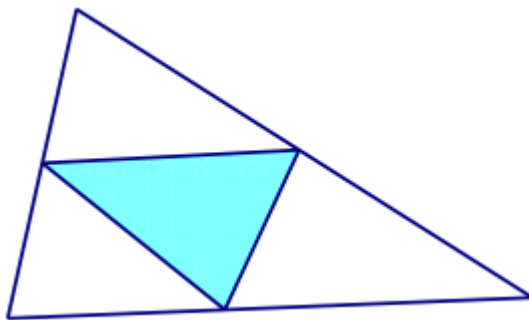
A. 2 quả

B. 5 quả

C. 4 quả

D. 3 quả

Câu 5. Hình dưới đây có mấy hình tam giác:



- A. 5 B. 4 C. 6 D. 7

Câu 6. Một sợi dây dài 4m5dm. An cắt một đoạn dây dài bằng $\frac{1}{5}$ độ dài sợi dây đó. Độ dài đoạn dây An đã cắt là:

- A. 9 cm B. 7 dm C. 9 dm D. 8 dm

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- a) 364×2 b) $546 : 3$

.....

Câu 2. Tìm x biết:

- a) $x : 7 = 59 + 43$ b) $560 - x = 90 + 205$

.....

Câu 3. Tính giá trị của biểu thức:

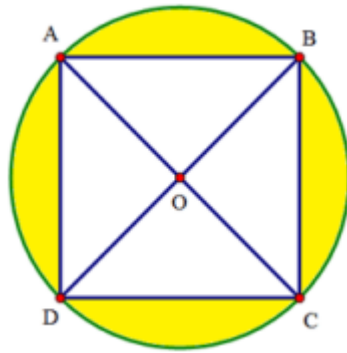
- a) $178 + 96 : 2$ b) $144 : 4 \times 5$

.....

Câu 4. Viết vào chỗ chấm cho thích hợp:

Cho hình vuông ABCD và hình tròn tâm O như hình vẽ.

- a) O là trung điểm của đoạn thẳng và đoạn thẳng
 b) Hình vẽ có góc vuông.
 c) Biết $AC = 8$ cm. Độ dài bán kính của hình tròn là cm.



Câu 5. Nhà Nam nuôi một đàn gà. Số gà trống là 125 con. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 38 con.
Hỏi đàn gà nhà Nam có tất cả bao nhiêu con?

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

1. B	2. C	3. B	4. D	5. A	6. C
------	------	------	------	------	------

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

a) 364×2

b) $546 : 3$

Phương pháp giải

- Đặt tính theo quy tắc đã học
- Nhân thừa số thứ hai với từng chữ số của thừa số thứ nhất lần lượt từ phải sang trái.
- Chia lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải chi tiết

$$\begin{array}{r} 364 \\ \times 2 \\ \hline 728 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 546 \quad 3 \\ 3 \overline{) 182} \\ \underline{24} \\ 06 \\ \underline{6} \\ 0 \end{array}$$

Câu 2. Tìm x biết:

a) $x : 7 = 59 + 43$

b) $560 - x = 90 + 205$

Phương pháp giải

- Tính giá trị của vế phải
- Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia
- Muốn tìm số trừ ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu

Lời giải chi tiết

a) $x : 7 = 59 + 43$

$x : 7 = 102$

$x = 102 \times 7$

$x = 714$

b) $560 - x = 90 + 205$

$560 - x = 295$

$x = 560 - 295$

$x = 265$

Câu 3. Tính giá trị của biểu thức:

a) $178 + 96 : 2$

b) $144 : 4 \times 5$

Phương pháp giải

Với biểu thức có chứa phép tính cộng, trừ, nhân, chia ta thực hiện phép tính nhân, chia trước. Thực hiện phép tính cộng, trừ sau.

Lời giải chi tiết

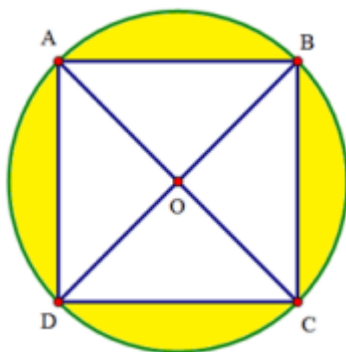
$$\begin{aligned} \text{a) } 178 + 96 : 2 &= 178 + 48 \\ &= 226 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 144 : 4 \times 5 &= 36 \times 5 \\ &= 180 \end{aligned}$$

Câu 4. Viết vào chỗ chấm cho thích hợp:

Cho hình vuông ABCD và hình tròn tâm O như hình vẽ.

- O là trung điểm của đoạn thẳng và đoạn thẳng
- Hình vẽ có góc vuông.
- Biết $AC = 8$ cm. Độ dài bán kính của hình tròn là cm.



Phương pháp giải

Quan sát hình vẽ để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết

- O là trung điểm của đoạn thẳng **AC** và đoạn thẳng **BD**
- Hình vẽ có **8** góc vuông.
- Biết $AC = 8$ cm. Độ dài bán kính của hình tròn là **4** cm.

Câu 5. Nhà Nam nuôi một đàn gà. Số gà trống là 125 con. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 38 con. Hỏi đàn gà nhà Nam có tất cả bao nhiêu con?

Phương pháp giải

- Tìm số gà mái = Số gà trống + 38 con
- Số con gà có tất cả = Số gà mái + số gà trống

Lời giải chi tiết

Số gà mái là

$$125 + 38 = 163 \text{ (con)}$$

Đàn gà nhà Nam có tất cả số con là

$$125 + 163 = 288 \text{ (con)}$$

Đáp số: 288 con gà

-----**HẾT**-----